

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày

tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2022 lĩnh vực lâm nghiệp

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 536/SNN-KHTH ngày 06/3/2023 về việc xây dựng báo cáo ứng phó với biến đổi khí hậu. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo một số nội dung liên quan ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2022 lĩnh vực lâm nghiệp, cụ thể như sau:

I. XÂY DỰNG VĂN BẢN QUẢN LÝ, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VỀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

1. Xây dựng, ban hành văn bản quản lý, hướng dẫn tổ chức thực hiện

a) Thông tin về công tác xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách quản lý của địa phương trên địa bàn

Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 15/02/2022 về Kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh năm 2022; Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 về Kế hoạch thực hiện Đề án “Bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 về Kế hoạch thực hiện Chiến lược Phát triển Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 2760/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 về Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

(chi tiết có Phụ lục kèm theo)

b) Tình hình hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách ứng phó với biến đổi khí hậu đã được ban hành trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý

- Chi cục Kiểm lâm tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành văn bản số 1432/SNN-KL ngày 13/6/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Đề án “Bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định; văn bản số 1487/SNN-KL ngày 15/6/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện

Chiến lược Phát triển Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Các hạt kiểm lâm tham mưu cho UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành Kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn quản lý năm 2022.

2. Kết quả triển khai các nhiệm vụ đề ra tại các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ quản lý theo lĩnh vực

Chi cục Kiểm lâm đã ban hành văn bản số 1114/CCKL-SDPTR ngày 16/9/2022 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 3444/QĐ-BNN-KH ngày 12/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; văn bản số 1322/CCKL-SDPTR ngày 31/10/2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí carbon và khí mê-tan của ngành Giao thông vận tải theo Quyết định số 876/QĐTTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ; văn bản số 1359/CCKL-SDPTR ngày 07/11/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu theo Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 25/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu

Các hạt kiểm lâm đã tổ chức 1.823 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã, 01 đợt tuyên truyền lưu động và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 232 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, PCCCR có 14.719 người tham dự và có 764 người ký cam kết bảo vệ rừng và PCCCR.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

1. Công tác bảo vệ rừng

a) Công tác bảo vệ, phát triển rừng được Đảng, Nhà nước và các cấp, ngành từ tỉnh đến cơ sở quan tâm chỉ đạo; các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng đã được ban hành kịp thời, khá đầy đủ làm cơ sở thực hiện công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp. Lực lượng Kiểm lâm và các đơn vị chủ rừng đã chủ động triển khai nhiệm vụ, giải pháp thiết thực nên nhìn chung công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng năm 2022 được thực hiện hiệu quả.

b) Năm 2022, toàn tỉnh đã giao khoán bảo vệ rừng 156.378,92 ha; khoanh nuôi tái sinh rừng 377,8 lượt ha. Công tác giao khoán bảo vệ rừng và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng đã hỗ trợ cho người dân một phần kinh phí để trang trải trong cuộc sống; do đó đã hạn chế được việc phá rừng làm nương rẫy, khai thác gỗ, chặt củi đốt than; đồng thời tạo được mối liên kết gắn bó giữa người dân với chủ rừng; hỗ trợ tích cực cho các ngành chức năng trong công tác bảo vệ phát triển rừng.

2. Công tác phát triển rừng

a) Trồng rừng tập trung được 9.046,54 ha; trong đó: trồng rừng phòng hộ 164,6 ha và trồng rừng sản xuất 8.881,94 ha.

b) Công tác chăm sóc rừng: Toàn tỉnh đã chăm sóc được 19.500 ha rừng.

c) Về việc thực hiện quản lý rừng bền vững và rừng trồng có chứng chỉ FSC:

- Trong năm 2022, có 04 đơn vị đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững (Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân, Phù Mỹ, Phù Cát và Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn). Lũy kế đến nay, có 07 đơn vị đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững (03 Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Hà Thanh Sông Côn và 04 Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng).

- Đến nay, diện tích được cấp chứng chỉ FSC là 16.649,43 ha, trong đó:

+ Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 2.780,55 ha.

+ Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 4.116,0 ha.

+ Công ty TNHH Trồng rừng Quy Nhơn: 9.752,88 ha.

- Năm 2022 có 02 Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài và Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân đang lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng với diện tích 3.492 ha.

- Kết quả thực hiện trồng rừng cây gỗ lớn: Năm 2022, toàn tỉnh đã trồng được 6.667 ha/10.000 ha (đạt 66,67%), trong đó 3 công ty TNHH Lâm nghiệp nhà nước: Hà Thanh, Quy Nhơn và Sông Côn trồng 3.100 ha; 02 doanh nghiệp liên kết với hộ gia đình trồng 3.492 ha (Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 2.492 ha; Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân: 1.000 ha); các tổ chức khác và hộ gia đình trồng được 75 ha.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung

a) Công tác khoán bảo vệ rừng, khoán Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên được các đơn vị triển khai kịp thời và bảo vệ tốt.

b) Số vụ cháy rừng và phá rừng trái pháp luật giảm đáng kể so với năm 2021 cả về số vụ và diện tích.

c) Lực lượng kiểm lâm, chủ rừng và các đơn vị ở địa phương tăng cường tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng; tổ chức lực lượng chốt chặn các điểm trọng yếu để ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản; phối hợp kiểm tra, ngăn chặn việc phá rừng, khai thác rừng, lấn, chiếm rừng trái pháp luật, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

2. Hạn chế, tồn tại

Tình trạng người dân lén lút phá rừng với hình thức lấn biên rừng để mở rộng diện tích nương rẫy hoặc trồng rừng kinh tế; khai thác rừng, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục kiểm tra, rà soát diện tích đất lâm nghiệp quy hoạch phòng hộ, nhất là diện tích đất có trạng thái DT1, DT2 và ưu tiên phát triển trồng rừng vùng ven biển để từ đó đưa vào kế hoạch trồng rừng đối với những diện tích đủ điều kiện trồng rừng phòng hộ theo quy định.

2. Tiếp tục khoán bảo vệ rừng và khoán khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên đối với những diện tích đủ điều kiện để bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên, rừng trồng phòng hộ, đặc dụng hiện có và diện tích tạo mới góp phần giảm lũ vùng thượng nguồn và phòng chống sạt lở vùng ven biển.

3. Đẩy mạnh nghiên cứu, chọn, tạo giống cây trồng lâm nghiệp, ưu tiên phát triển giống được sản xuất từ nuôi cấy mô, hom để trồng rừng sản xuất; tăng cường trồng cây phân tán, thực hiện Chương trình trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

4. Nâng cao độ che phủ và chất lượng rừng nhằm giảm nguy cơ suy thoái và mất rừng để tăng khả năng hấp thụ các bon, thực hiện tốt chương trình chi trả dịch vụ môi trường rừng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình giảm phát khí thải nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng, xây dựng và nhân rộng các mô hình canh tác nông lâm nghiệp bền vững.

5. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách về ứng phó với biến đổi khí hậu. Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu có thể sử dụng chung, tiếp cận thuận tiện và trực quan.

6. Phát triển nguồn nhân lực, bố trí đủ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu ở địa phương phù hợp với tổ chức bộ máy, trách nhiệm quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kính đề nghị cấp có thẩm quyền quan tâm, bố trí kinh phí để trang bị phần mềm, ảnh viễn thám, máy móc thiết bị và các công cụ hỗ trợ nhằm khai thác, sử dụng dữ liệu ảnh viễn thám phát hiện sớm biến động rừng, phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng đạt hiệu quả cao.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHTH Sở;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu